

TỔNG KẾT CÔNG TÁC DỰ GIỜ Học kỳ II năm học 2018 – 2019

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đánh giá chất lượng giờ giảng, năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giảng viên; Đánh giá công tác bồi dưỡng giảng viên và thi đua của các Khoa/Bộ môn.
- Góp phần nâng cao hơn nữa tinh thần, ý thức trách nhiệm chuyên môn, ý thức trong quản lý dạy và học, thái độ và trách nhiệm nghề nghiệp đối với học sinh viên.
- Giúp các giảng viên hiểu sâu sắc, phong phú thêm nội dung giảng dạy, đổi mới phương pháp, tăng cường trao đổi kinh nghiệm, học tập, giúp đỡ lẫn nhau trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy.
- Giúp lãnh đạo Khoa/Bộ môn, Ban Giám hiệu nhà trường nhận định những điểm mạnh, điểm yếu trong quá trình giảng dạy. Từ đó đưa ra giải pháp bồi dưỡng giảng viên, khuyến khích động viên những giảng viên dạy tốt.

2. Yêu cầu

- Đánh giá giờ giảng khách quan, công bằng, chính xác.
- Các ý kiến đóng góp, nhận xét giờ giảng mang tính chất xây dựng và giúp đỡ đồng nghiệp.

II. Thời gian, địa điểm, thành phần tham dự

Theo Kế hoạch chi tiết của Khoa.

III. Tổ chức thực hiện

1. Nhận xét chung

a) Ưu điểm:

- 100% giờ giảng được thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra.
- Công tác chuẩn bị: 100% giảng viên đã chuẩn bị đầy đủ hồ sơ giảng dạy theo yêu cầu như: Giáo trình, giáo án, đề cương chi tiết, kế hoạch giảng dạy, bài tập thảo luận, danh sách điểm danh...
- Giảng viên có tác phong lịch sự, chuẩn mực.
- Các giảng viên chuẩn bị chu đáo cho môn học đảm nhiệm và bài giảng có sự cập nhật, mở rộng và có tính ứng dụng cao; Có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác giảng dạy. (Khoa CNDT&TT)
- Các giảng viên thường xuyên trao đổi, góp ý sau mỗi buổi dự giờ, qua đó đánh giá được năng lực chuyên môn và phương pháp giảng dạy của từng giảng viên.
- Phương pháp giảng dạy và khả năng tổ chức bài giảng: Các giảng viên đã thực hiện kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy tích cực với nội dung phù hợp mức độ tiếp thu của người học và luôn lấy người học làm trung tâm; giải quyết các thắc mắc của sinh viên, làm chủ được các hoạt động trên lớp.

- Tài liệu học tập: Sinh viên được cung cấp đầy đủ như: Giáo trình môn học, tài liệu tham khảo, bài tập thảo luận, đề cương môn học, slide bài giảng đảm bảo phù hợp trình độ của sinh viên.
- Khả năng tổ chức và quản lý lớp của giảng viên tốt, phát huy tinh thần làm việc nhóm của sinh viên.
- Các giảng viên mới đều được thực hiện dự giờ 02 lần/học kỳ. (Khoa HTTT KT)

b) Nhược điểm:

- Một số ít giảng viên chưa chú trọng quản lý tốt sinh viên trong giờ học như: Sinh viên còn bị động trong việc tiếp nhận kiến thức, chưa mạnh dạn tham gia phát biểu xây dựng bài, trình bày bảng chưa khoa học, số lượng câu hỏi trao đổi giữa giảng viên và sinh viên không nhiều. (Khoa CNĐT-TT; TĐH)
- Một số giảng viên quản lý, bao quát toàn bộ sinh viên trong giờ học còn chưa tốt nên có hiện tượng:
 - + Đi học muộn; Sinh viên ngồi bàn cuối lớp làm việc riêng; Chưa tích cực, chủ động, thiếu tập trung trong việc tham gia vào các hoạt động học của lớp. (Khoa CNTT)
 - + Sinh viên còn mất trật tự; Sinh viên còn bị động trong việc tiếp nhận kiến thức, chưa mạnh dạn tham gia phát biểu xây dựng bài; Số lượng câu hỏi trao đổi giữa giảng viên và sinh viên không nhiều. (Khoa TĐH)
- Một số giảng viên trẻ chưa có kinh nghiệm nên phương pháp giảng dạy chưa đa dạng, chưa nâng cao được tính tương tác trong bài giảng. (Khoa CNĐT-TT)
- Một số giảng viên trong quá trình giảng dạy trình bày bảng chưa khoa học và khi kết thúc một vấn đề chưa đưa ra các vấn đề mở rộng để sinh viên có hướng nghiên cứu thêm. (Khoa TĐH)
- Cơ sở vật chất còn thiếu nên chưa đáp ứng được nhu cầu tập luyện của sinh viên. (Khoa KHCB)

Kết quả thực hiện

| TT | Tên khoa | Tổng số tiết dự giờ | Tổng số GV được dự giờ | Dự giờ | | | Dự giờ đột xuất | | | | |
|------------|-------------------|---------------------|------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------|------------------|------------------------|-------------------------------------|------------------------------------|--------------------------|
| | | | | Tổng số tiết được dự giờ | Số tiết giảng mẫu | Số tiết giảng thử | Số tiết giảng BT | Tổng số GV được dự giờ | Số tiết dự giờ đột xuất cấp khoa/BM | Số tiết dự giờ đột xuất cấp trường | Tổng số tiết được dự giờ |
| 1 | Khoa CN TĐH | 25 | 25 | 25 | 0 | | 25 | | | | |
| 2 | Khoa KHCB | 45 | 42 | 42 | 1 | | 41 | 3 | 3 | | 3 |
| 3 | Khoa CNTT | 47 | 47 | 47 | 0 | | 47 | | | | |
| 4 | Khoa CN ĐT&TT | 35 | 35 | 35 | 4 | | 31 | | | | |
| 5 | Khoa HTTT Kinh tế | 24 | 24 | 24 | 4 | | 20 | | | | |
| 6 | Khoa TT ĐPT | 16 | 16 | 16 | | | 16 | | | | |
| Tổng kỳ II | | 192 | 189 | 189 | 9 | 0 | 180 | 3 | 3 | 0 | 3 |

Tổng số: 192 tiết/189 giảng viên

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Tăng cường công tác dự giờ và số tiết giảng mẫu để các giảng viên các giảng viên chia sẻ, tích lũy kinh nghiệm, chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy. Dựa trên vấn đề học tập các môn thực hành để có nhiều sản phẩm áp dụng vào thực tế. (Khoa CNĐT-TT).
- Các giảng viên trẻ nên tích cực dự giờ các tiết giảng của các giảng viên có nhiều kinh nghiệm để học hỏi và đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Đôn đốc, nhắc nhở giảng viên đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực để nâng cao hiệu quả bài giảng. (Khoa TĐH)
- Khuyến khích giảng viên tự bồi dưỡng để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. (Khoa CNĐT-TT)
- Thực hiện giảng thử, giảng mẫu nhiều hơn để các giảng viên chia sẻ, tích lũy kinh nghiệm, chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy. (Khoa CNĐT-TT)
- Tăng cường tối đa các phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm, phát huy các phương pháp giảng dạy để tạo sự chú ý và thu hút khả năng học tập của sinh viên; Nội dung bài giảng lên hướng đến các tính ứng dụng trong thực tiễn hiện nay của thế giới và tại Việt Nam (Khoa TT ĐPT).
- Đẩy mạnh hoạt động và vai trò chuyên môn tại các bộ môn để quản lý tốt hơn. Cụ thể, tổ chức thành các nhóm chuyên môn sâu để hoạt động hiệu quả. (Khoa TĐH)
- Hợp rút kinh nghiệm từng nhóm chuyên môn trong bộ môn để có những phương pháp giảng dạy phù hợp hơn cho từng đối tượng sinh viên. (Khoa CNTT)
- Đề nghị giảng viên phân bố thời gian hợp lý giữa các phần trong tiết dạy và đưa ra các giải pháp, phương pháp hợp lý khai thác tối đa, hiệu quả tính tích cực, chủ động của sinh viên trong tiết học. (Khoa KHCB)
- Khuyến khích, động viên các giảng viên thực hiện tốt hơn nữa công tác dự giờ và đánh giá giờ dự tránh tình trạng nể nang, hình thức, ngại phê bình trong việc đánh giá giờ giảng của đồng nghiệp. (Khoa KHCB)
- Tăng cường dự giờ đột xuất một số giảng viên để đánh giá đúng thực tế và khách quan hơn về chất lượng giảng dạy của giảng viên. (Các khoa: HTTT KT, KHCB, TĐH)
- Chỉ nên xây dựng kế hoạch dự giờ đối với những giảng viên theo chỉ định của Khoa/Bộ môn. (Khoa HTTT KT)
- Đề xuất các Khoa/Bộ môn triển khai công tác dự giờ tới toàn bộ giảng viên, mỗi giảng viên được dự giờ ít nhất 01 lần/học kỳ giảng dạy.

Nơi nhận:

- BGH (b.cáo);
- Các Khoa;
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.



HIỆU TRƯỞNG

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG KHẢO THÍ & ĐBCLGD
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
ThS. Phùng Thế Huân